

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HS-PT
Ngày: 10-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Long**

Ông **Phạm Văn Hợp**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông **Quách Đức Dũng** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10-4-2023, từ điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nối với điểm cầu T phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/TLPT-HS ngày 16-02-2023 đối với bị cáo **Võ Xuân T** cùng đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSC TN-ST ngày 09-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Võ Xuân T (tên gọi khác: C), sinh ngày 26-8-2004, tại Bình Định; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: tỉnh Bình Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Phụ hồ; con ông Võ Văn H, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 09-02-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định, có mặt tại điểm cầu T phần.

2. Trần Quang H, sinh ngày 10-12-2004, tại Bình Định; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: tỉnh Bình Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn P, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 09-02-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định, có mặt tại điểm cầu T phần.

Bị cáo bị kháng cáo:

3. Nguyễn Hồng T, sinh ngày 29-8-2005, tại Bình Định; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: xã P, huyện P, tỉnh Bình Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 09-02-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định, có mặt tại điểm cầu T phần.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:

1. Ông Võ Văn H và bà **Đỗ Thị Kim T** (là đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Xuân T); địa chỉ cư trú: xã P, huyện P, tỉnh Bình Định, đều có mặt tại điểm cầu T phần.

2. Ông Trần Văn P và bà **Nguyễn Thị L** (là đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quang H); địa chỉ cư trú: xã P, huyện P, tỉnh Bình Định, đều có mặt tại điểm cầu T phần.

3. Ông Nguyễn Hồng T và bà **Nguyễn Thị Thanh T** (là đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hồng T); địa chỉ cư trú: xã P, huyện P, tỉnh Bình Định, đều có mặt tại điểm cầu T phần.

- Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa:

1. Người bào chữa cho bị cáo Võ Xuân T:

Ông Lê Minh T - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt tại điểm cầu T phần.

2. Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang H:

Luật sư Nguyễn Văn T - Văn phòng Luật sư T và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định, có mặt tại điểm cầu T phần.

3. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng T:

Ông Nguyễn Ngọc Quốc L - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt tại điểm cầu T phần.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Đỗ Ngọc S và bà **Hà Thị Kim T** (là bố mẹ của bị hại Đỗ Anh Q); địa chỉ cư trú: huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

(Vụ án còn có 16 bị cáo khác bị kết án về tội “Giết người” và tội “Gây rối trật tự công cộng”, có 07 Luật sư bào chữa cho các bị cáo, có 12 người đại diện hợp pháp của các bị cáo và có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng không liên quan đến kháng cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08-02-2022, Đoàn Hoàng T (tên thường gọi “Cu Đen”) và Đoàn Thế L (tên thường gọi “Mập”) đến nhà Lê Minh Đ chơi. Do trước đó L đưa lên tài khoản

Facebook hình chụp của Đ và T, nên Lưu Quốc H vào bình luận về T. Lúc này, T tình cờ nhìn thấy nội dung bình luận của Quốc H về mình trên điện thoại của L, nên vào Facebook nhắn tin qua lại với Quốc H, từ đó dẫn đến việc T và Quốc H nhắn tin thách thức và hẹn đánh nhau tại khu vực cổng chào xã M (thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định). Sau đó, T kể cho Đ, L nghe việc Quốc H hẹn đánh nhau và rủ Đ, L tham gia. Đồng thời, T điện thoại cho Võ Văn B kể chuyện hẹn đánh nhau và cho tên tài khoản Facebook của Quốc H để B nhắn tin nói chuyện với H. Một lúc sau, Phan Đình P (tên thường gọi “P Xì Po”) đến nhà Đ chơi, thì T cũng kể lại chuyện này và rủ P tham gia, P đồng ý. Tiếp đó, B cũng đến nhà Đ kể chuyện có nhắn tin, gọi cho Quốc H hẹn đánh nhau như Quốc H đã hẹn với T. Lúc này, T, P, B, Đ, L đều thống nhất cùng đi đánh nhau với nhóm của Quốc H như đã hẹn.

Cùng thời gian trên, Hồ Thanh B lên mạng biết được thông tin nhóm T, L hẹn đánh nhau với nhóm Quốc H, nên chủ động gọi điện cho L xin tham gia đánh nhóm Quốc H giúp cho T, L đồng ý và nói sẽ gọi lại sau. Lúc này, do có hẹn đi chơi từ trước, nên Võ Xuân T (tên thường gọi “Cu Cọ”) chở Nguyễn Hồng T đến gặp B rồi cả ba người đi chung một xe mô tô đến nhà Trần Quang H. Trên đường đến nhà H, B kể chuyện T hẹn đánh nhau với nhóm Quốc H và rủ T, T cùng tham gia, cả hai đồng ý. Tại nhà H, do đợi lâu nên B tiếp tục gọi điện cho L, thì được L hẹn gặp tại Quảng trường thị trấn P, do đó B tiếp tục rủ H tham gia đánh nhau. Sau đó, cả bốn người đi chung một xe mô tô ra Quảng trường đợi. Lúc này, T điều khiển xe mô tô chở Đ và P, cầm theo 06 cây phăng phát bờ (cắt giấu ở phía sau hàng rào nhà Đ) chạy theo đường ĐT 632, hướng về xã M. Khi đến dốc D, thuộc xã M Tây, huyện P, thì T dừng xe lại đứng chờ nhóm L, B đến. Cùng lúc này, L chở B đến Quảng trường thị trấn P đón nhóm của B rồi tất cả cùng nhau chạy theo đường ĐT 632, hướng về xã M. Tại dốc D, nhóm L, B, B, T, T và H gặp nhóm T, P và Đ. Sau khi tập hợp xong, cả nhóm cầm phăng phát bờ chia cho nhau rồi Đ điều khiển xe chở P (cầm 02 cây phăng) và T (cầm 01 cây phăng), L điều khiển xe chở B (cầm 02 cây phăng) và T, T điều khiển xe (trên ba ga giữa của xe có để cục đá sỏi) chở H và B (cầm 01 cây phăng) chạy theo đường ĐT 632, hướng về xã M.

Sau khi thách thức đánh nhau trên Facebook với Đoàn Hoàng T, thì Lưu Quốc H cùng Trương T H đến nhà Huỳnh Quang C chơi. Lúc này, tại nhà C đã có mặt nhóm thanh niên gồm: C, Huỳnh Hữu N, Lê Văn T và Nguyễn Tấn V. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T và B nhắn tin, gọi điện thoại cho Quốc H thách thức đánh nhau và hẹn địa điểm đánh nhau tại khu vực cổng chào xã M vào lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày, thì Quốc H đồng ý và nói cho nhóm bạn mình đang ngồi chơi ở nhà C biết rồi rủ cả nhóm tham gia đánh nhau với nhóm của T. Sau đó, lần lượt có Phạm Thái S, Nguyễn Khánh H, Lương Minh H, Lê Minh Đ và Võ Minh D cũng đến nhà C. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, nhóm Quốc H gồm 11 người (Quốc H, C, N, T, Đ, V, H, Minh H, Khánh H, S và D) xuất phát từ nhà C đi đánh nhóm của T như đã hẹn. Trên đường đi, C điều khiển xe mô tô đi lấy 05 cây phăng phát bờ cắt giấu trong bụi cỏ ở thôn A 2, xã M; N và T lấy 01 két nhựa có đựng vỏ chai thủy tinh (khoảng 6-10 vỏ chai); còn Minh H mang theo 01 cây đao có vỏ bọc màu đen rồi tất cả tập trung tại cầu C, thuộc xã M Tây, huyện P. Lúc này, Đặng Trọng T chạy xe đi ngang qua thấy nhóm Quốc H tập trung và biết đang chuẩn bị đánh nhau, nên

cũng vào tham gia. Đỗ Anh Q đang ở nhà biết thông tin có đánh nhau, nên gọi điện cho Huỳnh Hữu N xin tham gia, thì N bảo T chạy xe đến chỗ Q rồi cả 02 cùng quay về cầu C. Sau đó, cả nhóm chia nhau số hung khí đã chuẩn bị, gồm: C, N, Đ, T và Q mỗi người cầm một cây phảng phát bờ; Minh H cầm 01 cây đao có vỏ bọc màu đen; Quốc H, Khánh H, V, D và H đều cầm vỏ chai thủy tinh rồi cả nhóm tập trung tại lề đường ngay khu vực cổng chào xã M để chờ nhóm T đến. Tại đây, S tìm lấy 01 đoạn tre dài, còn T tìm lấy 01 cục đá để chuẩn bị đánh nhau.

Khi nhóm Quốc H đến điểm hẹn, thì nhóm của Đoàn Hoàng T cũng đi trên 03 xe mô tô đến. Xe của Đ chở T, P và xe của L chở B, T đi trước, xe của T chở H và B đi sau. Khi xe của Đ và L vừa chạy qua khỏi khu vực cổng chào, thì nhóm Quốc H ủa ra đường chặn và ném vỏ chai thủy tinh vào xe của T đang chở H, B; còn xe của Đ và L chạy thoát qua dừng lại ở đoạn đường mới rẽ về hướng xã Mỹ T. Do thấy nhóm của Quốc H đông hơn, lại ném vỏ chai thủy tinh và cầm phảng phát bờ xông đến, nên T quay xe lại bỏ chạy về hướng thị trấn P, còn B và H ngồi sau ném cây phảng và cục đá sỏi để ngăn cản nhóm Quốc H truy đuổi. Sau khi T điều khiển xe bỏ chạy, nhóm Quốc H dùng vỏ chai thủy tinh ném về phía 02 xe còn lại của nhóm Đoàn Hoàng T rồi hai bên xông vào chém nhau loạn xạ. C, N, Q và Đ cầm phảng xông lên trước, Quốc H giật cây phảng của T, T liền nhặt cây phảng của B ném lại rồi chạy theo Quốc H, số còn lại đứng ở phía sau ném vỏ chai thủy tinh và hô hào hỗ trợ. Trong lúc đánh nhau, N vung phảng lên đánh nhau, thì bị chém trúng vào bàn tay phải, Đ bị cán phảng đánh trúng trán. Võ Văn B xông lên đối diện Đỗ Anh Q, Q cầm phảng phát bờ vung chém từ trên cao xuống, thì B cũng cầm phảng phát bờ chém ngược lại trúng vào phảng của Q. Tiếp đó, B cầm phảng bằng hai tay vung chém từ trên cao xuống, cùng lúc Q vừa quay người lại đưa lưng về phía B, thì bị B chém trúng một nhát vào vùng cổ bên trái, làm Q ngã xuống tại chỗ. Thấy vậy, nhóm của Lưu Quốc H bỏ chạy, T chạy đến thấy Q nằm gục trên mặt đường, cổ chảy nhiều máu nên giật cây phảng trong tay Q, còn T cầm phảng đuổi theo, thì bị S cầm cây tre đánh trúng vào vùng ngực, T tiếp tục chạy theo nhóm Quốc H và lớn tiếng thách thức ra đánh tay đôi. Sau đó, Đ điều khiển xe chở T, P đi về theo đường ĐH A - N, khi đến đoạn gần cổng chào phía Đông xã T, thì nhóm của T giấu 03 cây phảng phát bờ vào bụi cây phía Nam đường ĐH A - N. Còn L điều khiển xe chở B, T đi theo đường khác qua xã T, khi đến đoạn đường có đồng ruộng thuộc thôn Mỹ Hội 1, xã T thì dừng xe lại, B cởi áo sơ mi trắng đang mặc nhúng nước ruộng lau máu dính trên cây phảng của B. Lúc này, B và P điện thoại cho nhau, một lúc sau Đ điều khiển xe chở T, P đến và cả nhóm vắt 03 cây phảng xuống ruộng rồi lên xe chạy đi. Đi được một đoạn, B đưa áo sơ mi đã lau máu trên cây phảng cho T cầm, T vắt áo ở bên phải đường rồi cả nhóm theo đường xã T về nhà. Đỗ Anh Q bị thương ở cổ trái được đưa đến Trung tâm y tế huyện P cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng, Q đã bị chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 47/2022/PY-TT ngày 08-3-2022, Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của Đỗ Anh Q:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Niêm mạc mắt trắng bệch; tại góc hàm, cổ trái có vết thương bờ mép sắc gọn, có độ vát da từ trên xuống dưới, góc sau vuốt; vết mài mòn tại mặt mu ngón I, II, III bàn chân trái. Mở rộng vết thương tại góc

hàm, cổ trái: Vỡ xương hàm trái tại vị trí góc hàm trái; đứt toàn bộ bó mạch thần kinh cảnh trái; vỡ ngành ngang đến thân sau đốt sống cổ C2, đứt tủy cổ.

2. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương gây đứt bó mạch thần kinh cảnh trái, vỡ cột sống, đứt tủy cổ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về AND số 206/22/TC-AND ngày 06-5-2022, Viện Pháp y quốc gia tại T phố Hồ Chí Minh kết luận dấu vết sinh học đối với 03 cây phăng và 01 áo sơ mi đã thu giữ của nhóm Võ Văn B:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên 03 cây phăng phát bờ (ký hiệu 2A, 2B, 2C) gửi giám định: Âm tính.

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng gửi giám định: D tính.

- AND thu từ 03 cây phăng phát bờ (ký hiệu 2A, 2B, 2C) là AND trộn lẫn của nhiều người và không thể tách rời AND của từng người riêng biệt nên không thể so sánh với AND của Đỗ Anh Q.

- AND thu từ chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với AND của Đỗ Anh Q trên tất cả các locus STR đã so sánh.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Đỗ Anh Q yêu cầu các bị cáo trong nhóm Võ Văn B bồi thường chi phí mai táng, xây mồ mả với tổng số tiền là 130.068.000 đồng (một trăm ba mươi triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Gia đình các bị cáo T, B, P, Đ, L, B, T, T và H đã liên hệ đề nghị khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, nhưng bị từ chối.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSC TN-ST ngày 09-01-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Võ Xuân T 09 (chín)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-02-2022.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Trần Quang H 09 (chín)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-02-2022.

3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Nguyễn Hồng T 09 (chín)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-02-2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 585; 586 và 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc Võ Xuân T, Trần Quang H và Võ Hồng T, mỗi bị cáo phải bồi thường 26.007.500 đồng (hai mươi sáu triệu không trăm lẻ bảy nghìn năm trăm đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt nhóm bị cáo phạm tội “Giết người” từ 07 năm đến 15 năm tù; xử phạt nhóm bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” từ 02 năm đến 04 năm tù; quyết định trách nhiệm dân sự; nghĩa vụ thi hành án; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 11-01-2023, người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Xuân T kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo T.

- Ngày 11-01-2023, người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quang H kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo H.

- Ngày 11-01-2023, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hồng T kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo T.

- Ngày 17-01-2023, Võ Xuân T kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 18-01-2023, Trần Quang H kháng cáo xin giảm hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Võ Xuân T và Trần Quang H; người đại diện hợp pháp của các bị cáo Võ Xuân T, Trần Quang H và Nguyễn Hồng T kháng cáo bản án; đơn kháng cáo của các bị cáo và của người đại diện hợp pháp của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo giữ nguyên kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Xuân T và Trần Quang H.

- Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Võ Xuân T, Trần Quang H và Nguyễn Hồng T.

- Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần Trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Luật sư bào chữa và các bị cáo tranh luận công khai; nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin giảm hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo, của người đại diện hợp pháp của các bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Xuất phát từ việc Lưu Quốc H bình luận, nói xấu Đoàn Hoàng T trên Facebook, nên T và Quốc H nhắn tin qua lại khiêu khích, hẹn đánh nhau tại khu vực cổng chào xã M, thuộc thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Sau khi thống nhất thời gian, địa điểm, Đoàn Hoàng T rủ thêm 04 đối tượng gồm: Đoàn Thế L, Lê Minh Đ, Võ Văn B, Phan Đình P cùng tham gia đánh nhau với nhóm của Quốc H. Lúc này, Hồ Thanh B biết được nhóm của T và nhóm của Quốc H hẹn đánh nhau, nên B gọi điện cho L xin tham gia, sau đó B rủ thêm Võ Xuân T, Trần Quang H và Nguyễn

Hồng T đến nhập chung vào nhóm của T. Sau khi tập hợp, cả nhóm cầm theo 06 cây phăng phát bờ và 01 cục đá sỏi đi trên 03 xe mô tô đến điểm hẹn để đánh nhau với nhóm của Lưu Quốc H.

Về phía Lưu Quốc H cũng tập hợp Trương T H, Huỳnh Quang C, Huỳnh Hữu N, Lê Văn T, Nguyễn Tấn V, Phạm Thái S, Lương Minh H, Lê Minh Đ, Đặng Trọng T, Đỗ Anh Q, Nguyễn Khánh H, Võ Minh D (12 đối tượng) rồi chuẩn bị 05 cây phăng phát bờ, 01 cây đao, 01 kết nhựa có đựng vỏ chai thủy tinh, 01 đoạn cây tre và 01 cục đá đến khu vực Cổng chào xã M chờ nhóm của T đến để đánh nhau.

Khi nhóm của Đoàn Hoàng T vừa đến, hai bên liền xông vào ném đá sỏi, vỏ chai thủy tinh, dùng cây tre, đao, phăng phát bờ đánh chém nhau loạn xạ gây ồn ào, làm náo loạn khu vực giáp ranh giữa hai xã M và xã M Tây. Trong lúc đánh nhau, Võ Văn B đã dùng phăng phát bờ chém một nhát trúng vào vùng cổ bên trái của Đỗ Anh Q, làm cho Q ngã xuống tại chỗ rồi nhóm của Đoàn Hoàng T, Võ Văn B điều khiển xe bỏ đi; còn nhóm của Lưu Quốc H thấy Q bị chém cũng bỏ chạy khỏi hiện trường; hậu quả, Đỗ Anh Q bị trọng thương dẫn đến suy tuần hoàn cấp gây tử vong, do vết thương gây đứt bó mạch thần kinh cảnh trái, vỡ cột sống, đứt tủy cổ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Võ Văn B, Đoàn Hoàng T, Đoàn Thế L, Lê Minh Đ, Phan Đình P, Hồ Thanh B, Võ Xuân T, Trần Quang H và Nguyễn Hồng T đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự kết án các bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt (đối với các bị cáo kháng cáo):

Mặc dù, các bị cáo đều là người chưa thành niên, nhưng cũng đủ nhận thức để đánh giá và phân biệt được việc làm của mình, biết rõ tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, chỉ do mâu thuẫn nhỏ từ việc bình luận nhau trên Facebook và khi được rủ rê, lôi kéo, các bị cáo đã tụ tập, tham gia đuổi đánh nhóm bị cáo khác, hậu quả anh Đỗ Anh Q (nhóm các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”) bị chết.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không phân công nhiệm vụ cụ thể, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả của vụ án để có mức hình phạt cụ thể đối với từng bị cáo.

- Đối với Võ Xuân T:

Tuy bị cáo không trực tiếp đánh, chém nhau với nhóm của Lưu Quốc H, không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hậu quả anh Đỗ Anh Q bị chết, nhưng sau khi được Hồ Thanh B rủ đi đánh nhau, ngay lập tức bị cáo đồng ý rồi sử dụng xe mô tô (trên ba ga giữa của xe có để cục đá sỏi) chở B và Trần Quang H đến điểm hẹn, nên hành vi của bị cáo là cổ vũ, củng cố về tinh thần cho Võ Văn B cùng các đồng phạm khác thực hiện hành vi phạm tội, do đó Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét vai trò, đánh giá nhân thân, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 09 (chín) năm tù là tương xứng với hành vi đồng phạm của bị cáo.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cho rằng đã tự nguyện bồi thường số tiền còn lại. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo; đồng thời, vai trò của bị cáo trong vụ án là người giúp sức tích cực, nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là điều cần thiết; có như vậy mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của người đại diện hợp pháp của bị cáo.

- Đối với Trần Quang H và Nguyễn Hồng T:

Các bị cáo không có mâu thuẫn với Lưu Quốc H, nhưng khi được rủ đi đánh nhau, các bị cáo tích cực tham gia, nhưng khi đến điểm hẹn, các bị cáo bị đuổi đánh, đã bỏ chạy, nên không biết và không trực tiếp gây ra hậu quả. Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra, gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại và trước khi xét xử phúc thẩm, gia đình các bị cáo tiếp tục bồi thường phần còn lại; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều dưới 18 tuổi (Nguyễn Hồng T chưa đủ 16 tuổi) và tham gia vụ án với vai trò đồng phạm không đáng kể; gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Do tại Tòa án cấp phúc thẩm các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang H và của người đại diện hợp pháp của các bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí:

Bị cáo Võ Xuân T không được chấp nhận kháng cáo, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hồng T và bị cáo Trần Quang H được chấp nhận kháng cáo, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Xuân T và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Võ Văn H và bà Đỗ Thị Kim T .

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang H và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo H là ông Trần Văn Phương và bà Nguyễn Thị Lành; chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hồng T là ông Nguyễn Hồng Tám và bà Nguyễn Thị Thanh Trà.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HSCTN-ST ngày 09-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần Trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Hồng T.

2. Về Trách nhiệm hình sự:

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Võ Xuân T 09 (chín)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-02-2022.

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Trần Quang H 07 (bảy)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-02-2022.

2.3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Nguyễn Hồng T 07 (bảy)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-02-2022.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a và h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Võ Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Hồng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long

Phạm Văn Hợp

Phạm Việt Cường